

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1456/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **04** tháng **5** năm **2016**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung giá trị hỗ trợ và giao đất có thu tiền sử dụng đất cho một số hộ dân thuộc Khu tái định cư phục vụ Dự án Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Theo Thông báo số 70/TB-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh;
Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tại Tờ trình số 49/TTr-TTPTQĐ ngày 15/4/2016, ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 315/TTr-STNMT ngày 26/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung giá trị hỗ trợ và giao đất có thu tiền sử dụng đất cho một số hộ dân thuộc Khu tái định cư phục vụ Dự án Khu Đô thị - Thương mại Bắc sông Hà Thanh, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn với các nội dung như sau (kèm theo phụ lục chi tiết đính kèm):

1. Tổng giá trị hỗ trợ bổ sung cho một số hộ dân và chi phí GPMB (2%) (quy tròn) là **287.679.000 đồng** (Hai trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng), trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ bổ sung là: 282.038.000 đồng;

- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là: 5.641.000 đồng.

Nguồn vốn chi trả: Vốn ngân sách tỉnh.

2. Giao 06 lô đất ở có thu tiền sử dụng đất cho 06 hộ dân (gồm: bà Trần Thị Thanh Vân và ông Võ Như Quỳnh; bà Nguyễn Thị Kim Liên và ông Đoàn Văn Kiém; ông Phan Ngọc Ánh và bà Hồ Thị Mỹ Linh; ông Muôn Văn Toàn và bà Châu Thị Minh Kiém; ông Nguyễn Văn Đào và bà Phạm Thị Mỹ Loan; bà Phạm Thị Hòa và ông Nguyễn Đình Khuyên) tại Khu A5, đường số 10 (lộ giới 12m) với tổng diện tích đất giao là 336m² (06 lô đất: từ lô đất số 47 đến lô đất số 52, diện tích mỗi lô đất là 56m²).

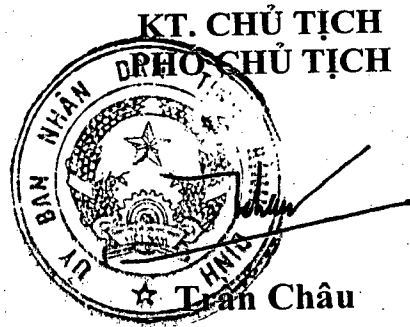
Tiền sử dụng đất 06 hộ phải nộp theo giá thị trường đối với lô đất được giao do Sở Tài nguyên và Môi trường xác định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 2. Trung tâm Phát triển quỹ đất chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất; tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / *ran*

Nơi nhận:

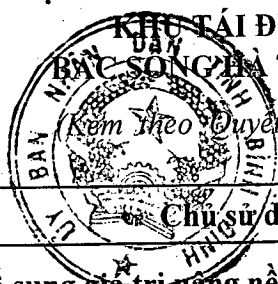
- Như Điều 3;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- PVP: NN, CN, TD;
- Lưu: VT, K7. *u*



Phụ lục I

BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG HỖ TRỢ NHÀ CỬA, VẬT KIẾN TRÚC DO THU HỒI ĐẤT GPMB ĐỂ XÂY DỰNG

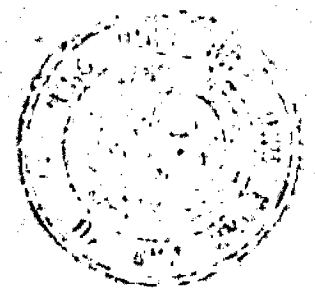
KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHỤC VỤ DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ - THƯƠNG MẠI
BMC SÔNG HÀ THANH, TẠI PHƯỜNG ĐỒNG ĐA, THÀNH PHỐ QUY NHƠN



Kèm theo Quyết định số: 1456/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Giá trị phê duyệt bổ sung
I	Các hộ được bổ sung giá trị nâng nền		15.367.500
1	Muộn Văn Toàn, vợ Châu Thị Minh Kiêm	Tổ 49, KV 9, P. Đồng Đa	3.836.250
2	Phạm Thị Hoà, chồng Nguyễn Đình Khuyên	Tổ 48, KV 9, P. Đồng Đa	3.825.000
3	Trần Thị Thanh Vân chồng Võ Như Quỳnh	Tổ 48, KV 9, P. Đồng Đa	7.706.250
II	Các hộ được hỗ trợ 80% giá trị nhà, vật kiến trúc		266.670.406
4	Dương Thị Bảy, chồng Nguyễn Văn Phúc	Tổ 49, KV 9, P. Đồng Đa	212.655.672
5	Võ Phi Toàn	Tổ 46, KV 9, P. Đồng Đa	54.014.734
A	TỔNG (I + II)		282.037.906
B	Chi phí GPMB 2% = (A) x 2 %		5.640.758
C	Tổng cộng = (A + B)		287.679.000

Handwritten signature



Phụ lục II

GIAO ĐẤT VÀ THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT THEO GIÁ THỊ TRƯỜNG CHO 06 HỘ DÂN THUỘC DỰ ÁN XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHỤC VỤ DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ - THƯƠNG MẠI BẮC SÔNG HÀ THANH, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Kèm theo Quyết định số: **1456/QĐ-UBND** ngày **04** tháng **5** năm 2016 của UBND tỉnh)

TT	Hộ gia đình, cá nhân	Địa chỉ	Đất tái định cư				Ghi chú
			Ký hiệu lô đất	Đường số	Lộ giới (m)	Diện tích (m ²)	
1	Bà Trần Thị Thanh Vân ông Võ Như Quỳnh	Tổ 48, KV 9, P. Đồng Đa	47-A5 TĐC	10	12	56,0	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên, ông Đoàn Văn Kiêm	Tổ 48, KV 9, P. Đồng Đa	48-A5 TĐC	10	12	56,0	
3	Ông Phan Ngọc Ánh, bà Hồ Thị Mỹ Linh	Tổ 16, KV 3, P. đồng Đa	49-A5 TĐC	10	12	56,0	
4	Ông Muộn Văn Toàn, bà Châu Thị Minh Kiêm	Tổ 49, KV 9, P. Đồng Đa	50-A5 TĐC	10	12	56,0	
5	Bà Phạm Thị Hòa, ông Nguyễn Đình Khuyên	Tổ 48, KV 9, P. Đồng Đa	51-A5 TĐC	10	12	56,0	
6	Ông Nguyễn Văn Đào, bà Phạm Thị Mỹ Loan	Tổ 14, KV 3, P. Đồng Đa	52-A5 TĐC	10	12	56,0	

RM